

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SGDĐT-KHTC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

Về hướng dẫn thực hiện các tiêu chí
giáo dục trong việc đăng ký xây dựng
đô thị văn minh theo Kế hoạch số
4006/KH-UBND ngày 28/10/2022 của
UBND Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện; thành phố Thủ Đức;
- Hiệu trưởng trường trung học phổ thông;
- Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên;
- Thủ trưởng đơn vị trực thuộc.

Sở Giáo dục và Đào tạo có nhận Công văn số 1248/SVHTT-XDNSVHGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Sở Văn hóa và Thể thao về hướng dẫn thực hiện các tiêu chí đô thị văn minh theo Kế hoạch số 4006/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai thực hiện các tiêu chí về giáo dục trong việc đăng ký xây dựng đô thị thông minh như sau:

1. Các tiêu chí giáo dục tại Bảng đánh giá tiêu chí phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh (Phụ lục III) ban hành kèm theo Kế hoạch số 4006/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố

1.1. Tiêu chí 8.4: Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia:

- Về tiêu chuẩn cơ sở vật chất: Phần đầu thực hiện đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Về công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Phần đầu đạt 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia.

1.2. Tiêu chí 8.5: Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở;

1.3. Tiêu chí 8.6: Đạt tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Đảm bảo đạt các chỉ tiêu phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học. Duy trì, nâng cao các kết quả đã đạt được trong các năm trước.

1.4. Tiêu chí 8.7: Đạt 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp). Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 80% trở lên đối với phường, 70% trở lên đối với thị trấn:

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM, STEAM trong giáo dục phổ thông. Đảm bảo hàng năm tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp) đạt trên 70%; Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học đạt 80% trở lên đối với phường, 70% trở lên đối với thị trấn.

2. Tiêu chí giáo dục tại Bảng đánh giá tiêu chí quận, thành phố trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh đạt chuẩn đô thị văn minh (Phụ lục IV) ban hành kèm theo Kế hoạch số 4006/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Tiêu chí 8.2: Các trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên:

Phần đầu thực hiện đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên đối với các trường trung học phổ thông theo quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện các tiêu chí về giáo dục trong việc đăng ký xây dựng đô thị thông minh. Đề nghị ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức; các đơn vị trực thuộc Sở quan tâm, phần đầu thực hiện.

(Đính kèm Kế hoạch số 4006/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở VHTT (để p/h);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Phòng GDMN; GD Tiểu học;
GD Trung học; GDTX-CNĐH (để p/h);
- Lưu VP, KHTC (Phong).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hoài Nam